

Số: 2459/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2018 (Chi tiết trong phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để lựa chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KHTC.



**Trần Quốc Khánh**

**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG  
ĐI ĐƯA RA TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018**

(Kèm theo Quyết định số 2459/QĐ-ĐKHCN ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu xây dựng Hồ sinh thái đa mục tiêu, phục vụ phát triển bền vững ở đồng bằng sông Cửu Long.	Xây dựng được Hồ sinh thái đa mục tiêu nhằm chủ động giảm thiểu sạt lở, chống ngập úng do mưa, sụt lún đất, cải thiện môi trường sinh thái ở đồng bằng sông Cửu Long.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá những tác động bất lợi từ thượng nguồn, khai thác nước ngầm, khai thác cát, xu hướng diễn biến.</li> <li>- Báo cáo tính toán các thông số kỹ thuật của Hồ sinh thái nhằm giảm cát san nền; chống úng ngập do mưa; giảm lún sụt đất và cải thiện môi trường sinh thái.</li> <li>- Báo cáo đánh giá tác động xã hội, môi trường và hiệu quả kinh tế.</li> <li>- Một mô hình thử nghiệm ở khu đô thị có diện tích dự kiến khoảng 50ha.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp và đề xuất cơ chế chính sách liên quan.</li> <li>- Sổ tay hướng dẫn tính toán các thông số cơ bản của hồ sinh thái đa mục tiêu ở các khu đô thị.</li> <li>- Đào tạo sau đại học 01-02 thạc sỹ và tham gia đào 01 tiến sỹ.</li> <li>- Công bố tối thiểu 03 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành có uy tín.</li> </ul>	Tuyển chọn



TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
2	Nghiên cứu đề xuất phương án phối hợp vận hành điều tiết nước hợp lý các hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên lưu vực sông Cả phục vụ cấp nước và phòng, chống lũ cho hạ du	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất được phương án phối hợp vận hành điều tiết nước hợp lý các hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các công trình thủy lợi lớn trên lưu vực sông Cả phục vụ cấp nước và phòng, chống lũ cho hạ du.</li> <li>- Xây dựng được bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hành hệ thống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được thực trạng phối hợp vận hành điều tiết nước hệ thống hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các công trình thủy lợi lớn trên lưu vực sông Cả.</li> <li>- Cơ sở khoa học và thực tiễn để đề xuất phương án phối hợp vận hành điều tiết nước hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các công trình thủy lợi lớn trên lưu vực sông Cả trong mùa cạn và mùa lũ.</li> <li>- Phương án phối hợp vận hành điều tiết nước hợp lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các công trình thủy lợi lớn trên lưu vực sông Cả phục vụ cấp nước và phòng, chống lũ cho hạ du.</li> <li>- Bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hành hệ thống (cơ sở dữ liệu, mô hình toán, thiết lập hệ thống thông tin liên lạc,...).</li> <li>- Đào tạo (2 Thạc sĩ), công bố khoa học (2-3 bài báo khoa học).</li> </ul>	Tuyển chọn

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
3	<p>Nghiên cứu công nghệ, thiết kế và chế tạo thiết bị chế biến các sản phẩm từ quả hồi đạt chất lượng xuất khẩu</p>	<p>- Tạo ra được công nghệ tiên tiến trong bảo quản, chế biến quả hồi khô và tinh dầu hồi đạt yêu cầu xuất khẩu, có giá thành cạnh tranh.</p> <p>- Làm chủ được tính toán thiết kế, chế tạo được hệ thống thiết bị sấy quả hồi tiết kiệm năng lượng, hệ thống thiết bị chưng cất tinh dầu hồi sử dụng hơi quá nhiệt tự động hóa chế độ chưng cất có hiệu suất thu hồi cao, hệ thống tinh chế tinh dầu hồi đạt chất lượng xuất khẩu sang EU và đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường</p>	<p>1. Quy trình công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình công nghệ bảo quản quả hồi làm nguyên liệu cho sản xuất quả hồi khô và tinh dầu.</li> <li>- Quy trình công nghệ sấy quả hồi tiết kiệm năng lượng, chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.</li> <li>- Quy trình công nghệ chưng cất sử dụng hơi quá nhiệt, có hiệu suất thu hồi tinh dầu <math>\geq 95\%</math>.</li> <li>- Quy trình công nghệ tinh chế tinh dầu hồi cho sản phẩm có hàm lượng trans-anethol <math>\geq 95\%</math>.</li> </ul> <p>2. Bộ tài liệu thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo, lắp đặt, vận hành hệ thống thiết bị sấy khô quả hồi, thiết bị chưng cất và tinh chế tinh dầu hồi quy mô công nghiệp.</p> <p>3. Hệ thống thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống thiết bị sấy khô quả hồi quy mô công nghiệp, chất lượng quả hồi khô đạt yêu cầu xuất khẩu EU với các thông số kỹ thuật chính sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng suất 2 tấn quả hồi tươi/ mẻ;</li> <li>+ Sử dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng;</li> <li>+ Đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.</li> </ul> </li> </ul>	Tuyển chọn



TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
			<p>- Hệ thống thiết bị chưng cất tinh dầu hồi sử dụng hơi quá nhiệt quy mô công nghiệp với các thông số kỹ thuật chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất 2000 tấn quả hồi tươi /năm;</li> <li>+ Hiệu suất thu hồi tinh dầu <math>\geq 95\%</math>;</li> <li>+ Tự động hóa điều khiển chế độ chưng cất;</li> <li>+ Hệ thống thu gom và xử lý bã thải sau chưng cất;</li> <li>+ Hệ thống xử lý nước thải đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường.</li> </ul> <p>- Hệ thống thiết bị tinh chế tinh dầu hồi, chất lượng tinh dầu đạt chất lượng xuất khẩu sang EU với các thông số kỹ thuật chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất: 100 tấn sản phẩm/năm;</li> <li>+ Sản phẩm có hàm lượng trans-anethol <math>\geq 95 \%</math>, hàm lượng cis-anethol <math>\leq 0,5 \%</math>;</li> <li>+ Tự động hóa điều khiển chế độ tinh chế.</li> </ul> <p>4. Các sản phẩm sau chế biến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 10 tấn quả hồi khô đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang EU.</li> <li>- 01 tấn tinh dầu hồi tinh chế đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang EU.</li> </ul> <p>5. Có đăng ký sở hữu trí tuệ.</p>	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
4	Nghiên cứu chọn tạo tôm chân trắng ( <i>Penaeus vannamei</i> ) thích ứng với biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn	Tạo được đàn tôm bố mẹ chân trắng sinh trưởng nhanh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đàn tôm chọn giống qua 03 thế hệ (G<sub>5</sub>, G<sub>6</sub> và G<sub>7</sub>), số lượng 5.000 con/thế hệ: Sinh trưởng nhanh (ghi nhận bằng khối lượng thu hoạch) tăng 6 – 7%/thế hệ; Nâng cao sức sống 4 – 5%/thế hệ (đánh giá thông qua tỉ lệ sống cá thể khi thu hoạch) trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn.</li> <li>- Báo cáo đánh giá tương quan kiểu gen – môi trường (tương quan G×E) giữa trung tâm chọn giống và ao nuôi thực tế tại Đồng bằng sông Cửu Long.</li> <li>- 1.000 tôm bố mẹ (500 đực : 500 cái) cho mỗi thế hệ, kích cỡ &gt; 40 g/con.</li> <li>- 100.000 tôm bố mẹ hậu bị cho 03 thế hệ.</li> <li>- 02 mô hình đánh giá chất lượng tôm chọn giống, 0,5 ha/mô hình.</li> <li>- Tôm chân trắng chọn giống được công nhận giống mới.</li> </ul>	Tuyển chọn

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
5	Nghiên cứu sản xuất giống nhân tạo tôm hùm bông ( <i>Panulirus ornatus</i> )	Có được quy trình công nghệ sản xuất giống nhân tạo tôm hùm bông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình nuôi vỗ thành thực tôm hùm bông bố mẹ: tỷ lệ thành thực &gt; 60%, tỷ lệ đẻ &gt; 70%, tỷ lệ thụ tinh &gt; 70%, tỷ lệ nở &gt; 75%, sức sinh sản &gt; 1 triệu trứng/tôm cái.</li> <li>- Quy trình ương nuôi tôm hùm bông giống (tỷ lệ sống khi ương nuôi cho từng giai đoạn): phyllosoma 1-4 &gt; 60%, 5-9 <math>\geq</math> 1%, 10-12 <math>\geq</math> 0,001%, puelurus lên giống cỡ 2-3cm &gt; 70%.</li> <li>- 200 con tôm bố mẹ: kích cỡ &gt; 1200g/con, tỷ lệ đực: cái là 1:3.</li> <li>- 400 con tôm hậu bị: kích cỡ &gt; 800g/con</li> <li>- Tôm giống từ sản xuất nhân tạo: &gt; 1000 con, kích cỡ 2-3cm.</li> </ul>	Tuyển chọn